

# GWEC – Tổng quan thị trường gió ngoài khơi Việt Nam

Tháng 11 - 2022



## Tổng quan

- Việt Nam hiện có hơn 79 GW công suất đặt trong toàn hệ thống, trong đó có 20GW là điện gió và điện mặt trời
- 4GW điện gió trên bờ và gần bờ đã vận hành thương mại trước 31/10/2021
- 4GW điện gió trên bờ và gần bờ đã có hợp đồng mua bán điện nhưng trễ hạn giá FIT
- Nhà đầu tư trong nước chi phối thị trường gió bờ, trong khi nhà đầu tư nước ngoài có nhiều cơ hội hơn ở thị trường gió xa bờ
- Quy hoạch điện 8 đặt mục tiêu lắp đặt được 21GW điện gió trên bờ và 7GW điện gió ngoài khơi vào năm 2030

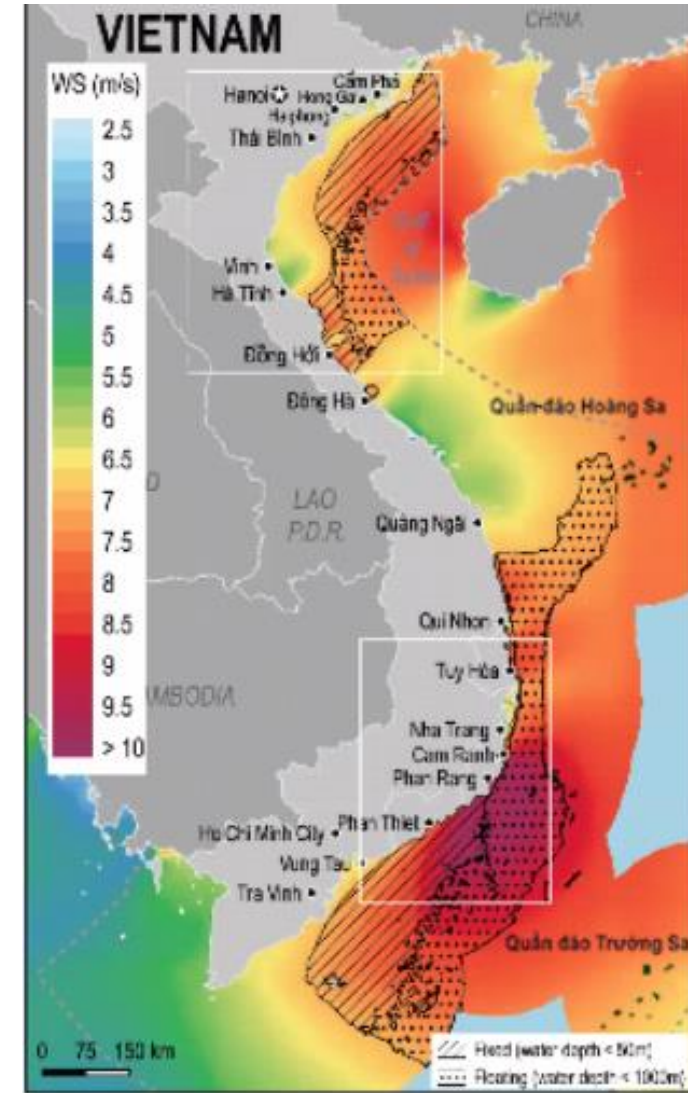
**Bảng 8: Cân bằng công suất phương án điều hành tháng 11/2022 (MW)**

Chỉ tiêu/năm	2025	2030	2035	2040	2045	2050
Nhu cầu toàn quốc (Pmax)	61.357	93.343	128.791	162.904	189.917	209.332
Tổng công suất đặt toàn quốc (*)	107.999	156.444	235.759	339.189	445.612	538.429
Tổng công suất đặt (không tính ĐMT mái nhà, nguồn cấp phụ tải riêng, nguồn đồng phát)	98.794	145.989	221.704	317.131	416.381	501.608
NĐ than (**)	30.067	30.127	23.137	15.337	3.635	0
NĐ than đốt kèm sinh khối/amoniac	0	0	6.990	14.790	18.642	0
NĐ than chuyển hoàn toàn sang sinh khối/amoniac	0	0	0	0	6.990	25.632
TBKHH+NĐ khí trong nước	9.176	14.930	7.900	7.900	7.900	7.900
NĐ khí nội chuyển LNG kèm hydro	0	0	7.030	7.030	0	0
NĐ khí nội chuyển hydro hoàn toàn	0	0	0	0	7.030	7.030
TBKHH sử dụng LNG mới	3.500	24.500	28.500	7.500	0	0
TBKHH LNG đốt kèm hydro	0	0	3.500	24.500	28.500	7.500
TBKHH LNG chuyển hydro hoàn toàn	0	0	0	0	3.500	24.500
Nguồn điện linh hoạt	0	300	8.400	22.500	32.400	43.800
NĐ+TBK dầu	1.221	0	0	0	0	0
Thủy điện (cả TD nhỏ)	26.795	28.946	33.654	34.414	35.139	36.016
Điện gió trên bờ, gần bờ	13.616	21.480	30.400	45.100	60.750	66.050
Điện gió ngoài khơi	0	7.000	17.000	42.500	71.500	87.000
Điện mặt trời tập trung	8.736	8.736	34.711	60.408	92.193	136.573
Điện sinh khối, rác và NLTT khác	1.180	2.270	3.290	4.960	5.210	6.015
Thủy điện tích năng và pin lưu trữ	50	2.700	9.450	19.950	31.950	42.550
Nhập khẩu	4.453	5.000	7.742	10.242	11.042	11.042
ĐMT mái nhà	7.755	7.755	10.755	17.558	24.731	32.321
NMND cấp cho phụ tải riêng và đồng phát	1.450	2.700	3.300	4.500	4.500	4.500



# Thách thức cho điện gió xa bờ tại Việt Nam

- Thiếu khung pháp lý: Việt Nam cần có chính sách về điện gió khơi đầy đủ vào cuối năm 2023 để có thể lắp đặt được 7 GW gió khơi vào năm 2030
- Quy hoạch điện 8 chưa được chính phủ phê duyệt
- Tiềm năng gió tốt nhất nằm ở miền Nam, trong khi nhu cầu phụ tải tăng nhanh hơn ở miền Bắc trong 10 năm tới
- Hệ thống lưới của Việt Nam khá yếu, cần phải nâng cấp lớn để có thể tiếp nhận toàn bộ công suất điện gió
- Điện gió ngoài khơi là ngành công nghiệp mới ở Việt Nam. Nhu cầu đào tạo và tập huấn rất lớn và cần thiết cho cả cơ quan quản lý và cộng đồng kinh doanh để hiểu rõ về điện gió ngoài khơi
- Việt Nam cần nguồn tài chính quốc tế để có thể xây dựng được 7 GW điện gió xa bờ vào năm 2030



## Lộ trình phát triển điện gió xa bờ cho Việt Nam

- GWEC đã công bố báo cáo về lộ trình phát triển điện gió xa bờ cho Việt Nam vào tháng 6/2022. Bản báo cáo có thể tìm thấy ở đường dẫn dưới đây:

<https://gwec.net/route-to-market-for-offshore-wind-development-in-vietnam-position-paper/>



# Xin cảm ơn!

Để cần thêm thông tin xin vui lòng liên hệ:

Thang Bui | [thang.vinhbui@gwec.net](mailto:thang.vinhbui@gwec.net)

51-53 Rue Belliard,  
1000 Brussels,  
Belgium  
T. +32 2 213 18 97  
[info@gwec.net](mailto:info@gwec.net)  
[www.gwec.net](http://www.gwec.net)

